

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHƠN TRẠCH  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 425/2023/HSST

Ngày: 29/12/2023.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Đại.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoài Đức Huệ;

Bà Dương Thị Thúy Hằng.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Đỗ Đình Linh Chi - Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên  
tòa:** Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 287/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 410/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 1062/2023/HSST-QĐ ngày 27/11/2023 và thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 1063/TA-TB ngày 15/12/2023 đối với bị cáo:

**Phạm Vũ K**, sinh năm 1994 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Phạm Văn D, con bà Trần Thị Đ; Có vợ là Trần Thị Tuyết N và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2023); Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023 đến nay. (Có mặt)

- **Bị hại:** Anh **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1989. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở: Tổ A, ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1987. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở: Tổ A, ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- **Người làm chứng:** Chị **Trần Thị Tuyết N**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp B,

xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 02/4/2023 tại ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Phạm Vũ K xảy ra xích mích, đánh nhau bằng tay không với anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1987 và anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1989 (anh P và anh C là anh em ruột) nhưng được mọi người can ngăn, không ai bị thương tích. Đến 16 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Thành C rủ anh Nguyễn Thanh P đến phòng trọ của K tại ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai để đánh K và được anh P đồng ý. Anh C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69L1-197.04 chở theo anh P đến phòng trọ của K. Khi K thấy anh C và anh P đi đến, liền chạy vào phòng trọ lấy 01 con dao kích thước 20cm x 5 cm cán gỗ chạy ra đánh nhau với anh C và anh P. K cầm dao chém 06 cái trúng vào cơ thể của C (gồm: đầu, cằm, khuỷu tay trái, cổ tay phải, ngực, bắp tay). Anh C và anh P cầm 02 nón bảo hiểm đánh trả lại K. Ngay sau đó, quần chúng, nhân dân báo Công an xã P đến lập biên bản vụ việc và đưa anh Nguyễn Thành C đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 0373/KLTTCT/TTPYĐN ngày 25/04/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y kết luận: Phần sẹo trán giữa ngoài chân tóc; Phần sẹo trán giữa trong chân tóc; Sẹo cằm môi dưới; Sẹo ngực phải (dưới vùng đòn phải); Sẹo ngực phải cạnh bờ phải xương ức; Sẹo mặt trước khuỷu phải; Sẹo mặt trước đầu dưới cánh tay phải gây đứt bán phần cơ nhị đầu, hiện yếu nhẹ cánh tay phải; Sẹo mặt sau đầu dưới cánh tay phải; Sẹo mặt trước cổ tay phải; Sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái; 02 sẹo mổ cẳng tay trái; Sẹo vết thương trùng với vết mổ mặt lưng ngón 3 bàn tay trái. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành C – 1989 tại thời điểm giám định là: 33 % (ba mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao kích thước 20cm x 5cm, cán gỗ là hung khí K sử dụng gây án; 02 nón bảo hiểm của C và P sử dụng đánh nhau với K.

Sau khi sự việc xảy Phạm Vũ K đã bồi thường cho anh Nguyễn Thành C do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng, anh C đã nhận và làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho K.

Đối với anh Nguyễn Thành C và anh Nguyễn Thanh P có hành vi dùng nón bảo hiểm đánh Phạm Vũ K nên Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh C và anh P.

Đối với xe mô tô Exciter, màu xanh đen, mang biển số 69L1-197.04 qua xác minh là do anh Nguyễn Thành C là chủ sở hữu, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh C.

Tại Cáo trạng số 276/CT-VKSNT, ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Phạm Vũ K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Vũ K từ 04(bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao kích thước 20cm x 5cm, cán bằng gỗ và 02 nón bảo hiểm là hung khí bị cáo và bị hại sử dụng đánh nhau. Đối với xe mô tô Exciter, màu xanh đen, mang biển số 69L1-197.04 qua xác minh là do anh Nguyễn Thành C là chủ sở hữu, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh C là đúng với quy định của pháp luật. Về dân sự: Phạm Vũ K đã bồi thường cho anh Nguyễn Thành C số tiền 18.000.000 đồng, anh C làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho K.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho bị hại như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, bị cáo hối hận về hành vi của mình gây ra mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên lời khai của những người này đã có trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[1.3] Trong quá trình tố tụng có ông Lê Bá Q và bà Nguyễn Thị Pha L là

Luật sư của Công ty L1 - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ tham gia là người bào chữa cho bị cáo. Ngày 18/12/2023, ông Lê Bá Q và bà Nguyễn Thị Pha L có thông báo về việc chấm dứt tư cách tố tụng là luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Vũ K và được bị cáo đồng ý. Tại phiên tòa bị cáo không nhờ người khác bào chữa, bị cáo sẽ thực hiện quyền tự bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Vũ K tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 02/04/2023, tại ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, do có mâu thuẫn từ trước. Khi thấy anh Nguyễn Thành C cùng anh Nguyễn Thanh P (em trai anh C) đến tìm K để đánh nên Phạm Vũ K đã dùng dao chém nhiều cái trúng vào đầu, cằm, khuỷu tay trái, cổ tay phải, ngực, bắp tay anh Nguyễn Thành C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 33%. Dao là hung khí nguy hiểm, gây tổn hại sức khỏe bị hại Nguyễn Thành C với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tỷ lệ 33% . Hành vi của bị cáo Phạm Vũ K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác gây ảnh hưởng xấu về an ninh và trật tự trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi và hậu quả do hành vi của mình gây ra nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ (sinh năm 2023); Lỗi một phần do bị hại; Bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại và được bị hại đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy người phạm tội có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao kích thước 20cm x 5cm, cán bằng gỗ và 02 nón bảo hiểm là hung khí bị cáo và bị hại sử dụng đánh nhau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy Phạm Vũ K đã bồi thường cho anh Nguyễn Thành C do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng, anh C đã nhận và làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho

K. Anh C không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

[8] Xét đề nghị về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng Điều 326; Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 38; 54; điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phạm Vũ K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Vũ K **04 (bốn) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 6 năm 2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo Phạm Vũ K bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu hủy tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao kích thước 20cm x 5cm, cán bằng gỗ và 02 (hai) nón bảo hiểm.

(Vật chứng nêu trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch theo quyết định chuyển vật chứng số 212/QĐ-VKS NT-HS ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 11 năm 2023.)

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Vũ K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Phạm Vũ K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Thành C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Nhơn Trạch;
- THADS huyện Nhơn Trạch;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Đại**